

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 11 /2018/HSST
Ngày 23/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Hương Giang và ông Nguyễn Đức Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 09/02/2018, đối với bị cáo:

HÀ MẠNH T, sinh ngày 23/10/1990, tại Hà Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 02, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nơi tạm trú: Tổ 01, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; con ông: Hà Mạnh C và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hà Mạnh T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 09 giờ ngày 29/10/2017, bị cáo đi sang bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, mục đích tìm mua heroine để sử dụng. Tại bến xe Thái Nguyên, bị cáo đã mua được 02 gói heroine, gói ngoài bằng giấy bạc màu xanh và số tiền 400.000đ của một người đàn ông lái xe ôm (không biết tên, địa chỉ nơi ở). Sau khi mua được heroine, bị cáo đi ra khu vực vắng người gần bến xe lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào

cơ thể, số heroine còn lại, bị cáo gói lại như cũ cất vào trong người. Sau đó, bị cáo đi xe ô tô khách về nhà trọ ở thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Khoảng 16 giờ ngày 30/10/2017, bị cáo mang theo 02 gói heroine đi ra khu vực gần nhà, ở tổ 1, phường T, thành phố T tìm chỗ sử dụng thì gặp tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Tuyên Quang và Công an phường T phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ, niêm phong của bị cáo 02 gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu xanh, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, bị cáo khai nhận là heroine, tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra còn tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo, kết quả: (+) dương tính.

Tại kết luận giám định số 514/GĐKTHS ngày 01/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 02 gói nhỏ thu giữ của bị cáo Hà Mạnh T gửi giám định là heroine, trọng lượng 0,206g (*không thấy hai không sáu gam*).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 05/QĐ-KSĐT ngày 10 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hà Mạnh T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Mạnh T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hà Mạnh T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy 0,181g heroine (là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng); trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Iphone 4s (là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Hà Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 514/GĐKTHS ngày 01/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Hà Mạnh T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Mạnh T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang; tang vật thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 30/10/2017, tại khu vực tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang bị cáo Hà Mạnh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,206g (*không phải hai không sáu gam*) heroine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ 0,206 gam heroine mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Tuy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành nhưng do mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 nặng hơn (từ 02 đến 07 năm tù) so với mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Từ 01 năm đến 05 năm tù) nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố T. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; trọng lượng heroine mà bị cáo tàng trữ cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi nên. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hà Mạnh T, Công an thành phố Tuyên Quang có Quyết định xử phạt hành chính số 416/QĐ-XPVPHC, ngày 29/11/2017 (phạt 750.000đ) nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết; đối với đối tượng, theo bị cáo khai đã bán heroine cho bị cáo ở khu vực bến xe khách Thái Nguyên, do không xác định được địa chỉ nơi ở nên không có căn cứ điều tra, xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 0,181g heroine, mặt sau phong bì có chữ ký của Hà Mạnh T và có đóng 05 hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại Iphone 4s là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106, Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Mạnh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: bị cáo Hà Mạnh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/10/2017.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 0,181g heroine, mặt sau phong bì có chữ ký của Hà Mạnh T và có đóng 05 hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại cho bị cáo Hà Mạnh T 01 điện thoại Iphone 4s, có số IMEIL 013597007212186, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 19/01/2018.

Về án phí: Bị cáo Hà Mạnh T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Vinh